ABONNEMENTS

Indochine		Union postale	
Un an.	8$00	Un an.	10$00
Six mois. . .	5 00	Six mois. . .	6 00

Annonces Légales
0$50 la ligne de 6 points sur justification de 9 cicéros quelle que soit la page.

Annonces Commerciales
On traite à forfait

Dông-Pháp Thời-Báo

Le Courrier Indochinois

東法時報

NĂM THỨ NHỨT SỐ 54
NGÀY THỨ HAI
24 SEPTEMBRE 1923

Tổng-lý kiêm Chủ-Bút
NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

BÁO QUÁN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON

Dây thép nói (Téléphone)
Số : 324

GIÁ BÁN

Đông-Pháp		Ngoại-Quốc	
Một năm. . .	6$00	Một năm. . .	10$00
Nửa năm. . .	5 00	Sáu tháng. .	6 00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thơ để gửi cho
M. NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

Rao báo về việc buôn bán hay là việc tư xin thương nghị trước

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1428

NAM-KỲ NGHỊ-VIÊN HỘI

Trong khoản mấy năm sau đây đồng-bang ta trong Nam-kỳ hiểu biết sự đoàn-thể là một đều cần ích nên hiệp nhau mà lập hội rất nhiều. Tuy các hội đã lập thành rồi, phần nhiều cốt lo giúp đỡ hội-viên mà thôi, song cũng có được một ít hội muốn làm những việc lợi ích chung, hoặc lo mở mang học thức cho đồng-bang, hoặc lo chấn hưng kinh-tế lý-tài cho xứ sở.

Xưa nay quốc-dân ta đã mang tiếng « *phận ai nấy lo chết ai nấy chịu* », mà nay lại kết tâm đoàn-thể được như vậy nghỉ cũng đáng mừng. Theo thời-đợi này là thời-đợi cạnh-tranh, nếu không hiệp nhau đặng mà bảo thủ lợi-quyền, hoặc khai thông tri-thức, nếu không hiệp nhau đặng mà giúp đỡ cậy nhờ nhau, thì ắt trong mọi việc đều phải thua sức người ta, mà hễ thua sức thì ắt phải dứng dưới chưn người ta mà thôi, chớ không khi nào mà xơm lên cho ngan mặt người ta được. Ấy vậy mấy hội lập ra đều có ích cả thảy, dầu có ích nhiều hay là có ích ít gì cũng là có ích.

Tuy vậy mà chúng tôi nghỉ hiện bây giờ đây trong xứ ta còn phải lập thêm cho nhiều hội nữa mới được, nhứt là có một ít hội rất cần yếu, chúng ta nên lo mà lập cho mau, như là: Nông-nghiệp tương-tế tổng cuộc, mà bổn báo hôm nọ đã có luận sơ rồi và hội Khai-trí tấn-đức như là hội của đồng-bào ta ngoài Bắc-kỳ đã lập rồi mấy năm nay đó. Đã vậy mà chúng tôi tưởng còn một hội nữa là « Nam-kỳ Nghị-viên hội », có lẽ cũng nên lập cho mau, bởi vì hội ấy can hệ đến cuộc tấn-hóa của quốc-dân rất nhiều. Chúng tôi xin luận sơ về hội này cho độc-giả xét thử coi có nên lập hay không.

Trong Nam-kỳ ta có một bản Hội-đồng quản-hạt, số nghị-viên của dân Annam bảo cử kể được mười người; có một phòng Thương-mãi số nghị-viên của nhà buôn Annam bảo cử kể được 4 người. Trong 20 hàng tỉnh, mỗi tỉnh lại có một bản Hội-đồng địa-hạt. Tuy nghị-viên địa-hạt là người của Hương-chức bảo cử song cũng là người thay mặt cho dân. Mỗi tổng cử một vị nghị-viên, nếu tỉnh nào không có đủ tới 10 tổng thì mấy tổng lớn phải cử đến 2 hoặc 3 nghị-viên cho bản Hội-đồng địa-hạt dủ số 10 nghị-viên là ít. Nếu lấy bực trung mà tính, mỗi tỉnh 12 vị nghị-viên địa-hạt thì trong Nam-kỳ cộng chung hết cũng được 240 vị. Nghị-viên địa-hạt bây giờ có nhiều vị đã thông hiểu luật chánh-trị, đã biết nói tiếng Langsa giỏi, mà Hội-đồng địa-hạt chức vụ cũng quan hệ lắm. Ngặt vì xưa nay tỉnh nào lo theo việc tỉnh nấy, nên Hội-đồng địa-hạt không có thể mà tính tới những việc ích lợi chung cho cả và xứ Nam-kỳ được. Vậy nếu người Đại-biểu của dân mà muốn cho có thế lực để làm lợi dân ích quốc thì phải hiệp nhau lại mà lập cho thành một hội kêu là « Nam-kỳ nghị-viên hội », hoặc đặt tên nào khác cũng được. Hội-quản lập tại Saigon; mỗi năm trước khi nhóm Hội-đồng quản-hạt và nhóm Hội-đồng địa-hạt thì các nghị-viên phải nhóm đại hội đặng bàn tính trước với nhau coi phải xin việc chi, phải làm thế nào cho lợi dân ích quốc. Trong lúc đại-hội, mấy vị nghị-viên quản-hạt chỉ cho nghị-viên địa-hạt hiểu năm nay phải ước xin những đều chi, rồi lại hỏi dọ dân tình coi ý dân muốn việc gì đặng có thi thố cho dân khỏi trách cứ, bản tính với nhau, chỉ biểu cho nhau, đặng hiệp một ý đi một đường, cho khỏi lầm khỏi lạt.

Mấy lời chúng tôi nói trên đây là nói đại lược đặng cho chư vị Nghị-viên chiêm nghiệm mà thôi. Nếu chư Nghị-viên công nhận cái ý-tưởng của chúng tôi là ý-tưởng đáng thiệt hành thì sau chúng tôi sẽ luận lại cho tường tận.

VIÊN-HOÀNH.

CƯỜNG ĐÀM

NÓI CHUYỆN SÁCH VỞ

Bây giờ nhơn dân đã được chút đỉnh quyền ngôn luận. Không cần phải là đại văn sĩ hay chánh chủ bút mới nói chuyện sách vở được. Nói điền mấy câu chơi, chắc cũng không ai mắng rằng trèo leo. Phụng-hoàng đua, se sẻ cũng đua, chớ sao?

Dòm thấy mấy ông mấy thầy ai ai cũng có một tủ sách; tủ càng rộng lớn, sách càng nhiều, thiên-hạ càng đồn rằng mình học rộng thấy xa. Bắt chước sắm tủ, rồi lo mua sách. Ngặt Hán tự Pháp văn không thông, mua sách tây, sách tàu về chất đầy tủ mà làm gì? Đành phải mua sách quốc ngữ thôi. Nhưng mà không lẽ cuốn nào cũng mua, mua như vậy của ông Hồng cũng chẳng đủ. Bây giờ phải lựa cuốn nào hay mới mua. Nhưng chưa đọc thì biết sao được nó hay hay dở? Mà chưa mua thì ai cho đọc trước? Tôi mới tính lẩn như vậy: hễ cuốn nào hay thì chắc là thiên-hạ hay nhắc tới sự tích kể trong cuốn ấy, hễ nghe nhắc như vậy thì mình mới mua.

Nghe nói : Cái đồ Sô-Khanh ấy, nghe lời nó thì nó lột hết vàng. *Tôi bèn mua cuốn Kim-vân-Kiều.*

Nghe nói: Hồi hôm tôi ra ngoài Cách-ti-na mua đồ, có một thầy bộ mặt như Bùi-Kiệm cứ theo tôi hoài. *Tôi bèn mua cuốn Lục-vân-Tiên.*

Nghe nói : Thầy Bô đó, hồi thầy hồng có chỗ làm, tôi nuôi thầy từ gói thuốc, mà bây giờ thầy khá thầy lắm phần Trụ dầu Châu. *Tôi bèn mua bộ Phong-thần.*

Nghe nói: Tôi thôi thầy Hắc từ hồi ông Nhạc Ia cứt su mà tới bây giờ chị mới biết hay sao? *Tôi bèn mua bộ Tống Nhạc-Phi.*

Nghe một câu, mua một cuốn. Vì như nghe nói: Ngang quá ông Hạng, nghi như Tào-Tháo v. v., tôi mua bộ Tây Hớn, bộ Tam-quốc v. v. Mua như vậy, lại thêm mướn đóng bìa và cần chữ vàng, nghỉ đã tốn nhiều su rồi. Tủ đã gần chật, mà sao không thấy ai tặng tôi là văn-sĩ, cũng cứ kêu tôi là thằng Điên hoài như vậy? Anh em nghĩ coi có tức không? Đáng tức lắm chớ!

Chừng tôi mới gặp vài người bạn học, tôi liền tỏ cái nỗi oan ức của tôi, mấy ông ôm bụng mà cười rồi nói như vậy: « Chú mầy điên cho nên làm chuyện gì cũng điên. Bao nhiêu sách của chú mầy đó có cuốn nào có giá-trị đâu. Thiệt là sách quốc-ngữ, sách Annam đặt hay là Annam dịch, nhưng cuốn nào cũng kể sự tích bên Tàu, cuốn nào cũng để đọc mà chơi, chẳng có ích lợi gì đâu. »

Tôi tức cành hông, muốn thề từ nầy về sau không thèm mua sách quốc ngữ, nhưng lại sợ người ta nói mình không có bụng mến quốc-văn.

Nói thì nói, chớ ai cũng của đau con xót, mến hay không mến cũng kệ thầy tôi, mua cũng không mua quyền cũng ở nơi tôi, chẳng ai có phép ép tôi phải mến phải mua. Tôi thề với các bạn trong làng điên như vầy: Bao giờ có một cuốn sách như ý tôi muốn thì tôi mới chịu mua.

Theo ý điên của tôi, nếu có một cuốn địa-dư tam-kỳ bằng quốc-ngữ thì mới là có ích lợi cho ta, nhưng không biết tại làm sao mà các nhà trước tác không ai chịu làm. Xét lại anh em mình là người Annam, sanh dẻ trong nước Annam, muốn biết địa-dư nước mình, tỉnh nào phía bắc, tỉnh nào phía nam, hạt nào hướng đông, hạt nào hướng tây, thì phải đỡ sách địa-dư tây ra, như vậy là nhục cho quốc-thể. Các nhà văn-sĩ mà để như vậy hoài thì có tội lớn với quốc-dân, tội còn bằng mấy cái tội của những anh không có nghề nghiệp gì mà ra thân đi làm con người ngựa để kiếm cơm ngày hai bữa, vì những anh ấy không có học thức. Dùng sách địa-dư tây cũng là thuận tiện, nhưng có một đều đáng mắc cỡ là sách tây tên xứ tên sông không có chấm dấu, thành ra người Nam-kỳ hay nói Phủ-lang-thượng (Phủ-lạng-thương) Hà-tịnh (Hà-tĩnh) v. v., còn người Bắc có người nói Mỹ thọ (Mỹ-tho). Lấy đó mà suy thì đủ biết là ta cần phải học địa dư chăng.

Nói rằng làm sách địa-dư bằng quốc-ngữ thì bán không chạy, điền nầy không tin lời ấy. Làm sách địa-dư mà chỉ lo viết tên xứ tên sông cho trùng vần mà thôi, thì thiệt khó bán. Nhưng thử ra công thêm mỗi tỉnh một mục Lý-Tài địa-dư, tỉnh nào có những thổ sản gì mua về bán được, chợ nào chưa có tiệm của khách-trú. Annam mình có thể đến đó lập tiệm được, v. v., như vậy thì điền nầy cũng cần phải mua sách ấy, lựa là các nhà thực-nghiệp. Hội Nam-kỳ thương-mãi chắc cũng có lòng giúp sức cho người soạn sách ấy. Còn về phần lời rao hàng thì dám chắc trước là sẽ được nhiều.

Tôi điên nên suy nghĩ hơn một tháng nay mà cũng chưa hiểu tại làm sao sách để soạn như vậy (không cần phải đặt; không cần phải kiếm tiếng mới, có một việc chép mà thôi), lại có thể bán chạy, mà không có người chịu ra công soạn. Hay là các nhà văn-sĩ mắc lo dịch Ngọc-Hạp?

Cuồng sĩ : Thất-Lang.

MỘT VIỆC HỮU-ÍCH CHO CON NHÀ NGHÈO

Quan Chủ-tỉnh Cholon de Tastes, quan Đốc-học trường Phú-lâm và quan Đốc phủ-sứ Lê-quang-Liêm dit Bảy mới bày ra một công cuộc rất hữu ích cho việc giáo-huấn ở Cholon.

Về công cuộc ấy, một hội mới lập thành ở trong tỉnh kêu là « Ngân-chi học-đường tỉnh Cholon ». Mục-đích của hội là cứu giúp cho những trò nghèo hay là không đặng khá, thưởng cho hoặc tiền hay là đồ vật và sách vở, giấy mực, hoặc phát cho quần áo, hoặc phát cho giấy đặng phép đi ăn cơm mấy nơi mà hội lập ra, khỏi trả tiền hay là trả một phần mà thôi, hoặc là cho học-bổng vào học ở trường trong Phúlâm. Hội làm như thế thì sẽ giúp đặng cho con nhà nghèo trong tỉnh đi học nhiều, mà thứ nhứt là ở trường sơ-học.

Ngân-chi học-đường, nếu có ai tỏ lòng quản đại lĩ quyên hoặc tiền bạc, hoặc đồ dùng, thì sẽ bày ra cuộc tập luyện thể thao, cho các thầy và học trò, lập cho mấy trường lớn lớn hoặc Thơ-viện, hoặc cuộc chiếu ảnh, v. v.

Hội nầy chia ra như vầy : Tán-trợ hội-viên và thường hội-viên. Tán-trợ hội-viên thì đóng từ một trăm đồng sắp lên; còn thường hội-viên thì đóng từ mười đồng sắp xuống.

Tài-sản của hội thì chia ra như vầy :

1° Số tiền trợ-cấp của các làng, của sở địa-hạt và của sở quản-hạt.

2° Số tiền của hội-viên đóng.

3° Số đồ vật của người ta cho, hoặc số tiền của người ta bày ra cuộc lạc-quyên đặng lấy cho hội

4° Những sách vở, giấy mực, đồ tập thể-thao, quần áo, đồ vật thực của người ta cho.

Điều-lệ của Hội thì quan Thống-đốc Nam-kỳ đã phê chuẩn hôm 18 mai 1923.

Hiện nay hội đặng 12 vị tán-trợ hội-viên và hơn 1200 thường hội-viên. Trong các vị tán-trợ hội-viên xin kể một ít vị sau nầy, như bà Lê-thị-Tô kêu là Bà Hương Bảy ở Phước-lợi (tổng Long-hưng-hạ), — ông Quách-lai-Kim, buôn-bán ở Rạch-cát và ông Lê-văn-Trung đều có quyên cho Hội 500, ba trăm và hai trăm đồng.

Tài-sản của Hội bây giờ đặng trên 15 ngàn đồng.

Kỳ đại hội của hội nầy đã nhóm hôm 8 août rồi đây. Hội đã nhứt định sẽ lập ra trước hết bốn cái quán cơm ở trong nhà-trường ở bốn chỗ sau nầy : Đứchòa, Phúlâm, Cầnđước và Cầngiọc. Quán cơm ở Đứchòa và Phúlâm lối 1er octobre đây thì mở cửa bán; còn hai quán kia thì đợi nhà cất rồi mới bán đặng.

Về việc coi sóc các quán ấy thì giao cho một bản hội-đồng đặng mười vị hội-viên trong hội mà nhà ở gần đó.

Về việc trả tiền cơm, thì học-trò chia ra bốn hạng như sau nầy, tuy đồ ăn đồng nhau nhưng tùy theo cha mẹ chúng nó giàu hay nghèo

Về hạng thứ nhứt. — Những trò mà cha mẹ có huê-lợi mỗi năm trên sáu trăm đồng.

Về hạng thứ nhì. — Những trò mà cha mẹ có huê-lợi mỗi năm từ 300 đến 600 đồng.

Về hạng thứ ba. — Những trò mà cha mẹ có huê-lợi mỗi năm từ ba trăm sắp xuống.

Về hạng thứ tư. — Những trò mà cha mẹ nghèo.

Những trò về hạng thứ nhứt đó thì trả một buổi cơm là 0$12; về hạng thứ nhì thì 0$08; về hạng thứ ba thì 0$04; còn về hạng thứ tư thì về phần Hội chịu.

Hội sẽ để một thầy-giáo ở gần chỗ quán cơm coi sóc học trò, từ 10 giờ rưỡi cho đến 1 giờ rưỡi, tính mỗi tháng là 6 đồng bạc. Việc sắp đặt trong mấy quán cơm ấy sẽ đổi sửa tùy theo việc cần dùng nó sẽ thêm lần lần.

Về việc phát sách vở và giấy mực cho những trò ở các trường trong tỉnh phải cần dùng, hội sẽ xét coi bề thế của chúng nó kỹ lưỡng rồi mới phát; còn về quần áo thì cũng thế.

Như thế thì Hội nầy sẽ giúp đỡ cho những con nhà học trò nghèo nhiều việc rất hữu ích, về đường đạo-đức và giục-đức cả hai đều đặng hết. Rất mong cho mấy tỉnh trong Namkỳ bắt chước cái gương tốt lấy thì thật là hữu hạnh cho con nhà nghèo ở xứ ta lắm vậy.

N. H.

Lòng người hay dòi

Muôn việc trong dời đều là cuộc dối, vì dời dối nên lòng người phải dối, nếu ai không dối thì làm sao mà lần lộc với dời; nếu ai suy cho kỹ nghĩ cho cùng, thì lo lấy mà ở, liệu lấy mà nghe, chẳng nên để bụng quá tính rồi trách lòng người dối. Cha con dối, vợ chồng dối, anh em dối, chủ nhà, dày tớ cũng dối, dối làm chi vậy? Dối đặng cho mình hơn. Mình hơn mà làm chi? Mình hơn đặng người ta khen, mình hơn đặng mình vui chơi sung sướng, sự dối có phần lợi cho người. Cha dối là sợ con ăn xài lớn, nên gìn giữ của tiền chặc cứng, chìa khóa tủ không rời, lại dạy rằng: phải nhịn nhục sự ăn xài, coi lừng-lựng vậy chớ không dư đâu mà lòa-lẹt. Cái dối của cha mẹ là sự dối mà có ích, dối với con là dành để cho con. Phải chi con có thảo giữ thiệt thà, cha cho thì xài, cha cấm thì thôi, sự dối của cha cũng có hiệu. Con biết nhà dư nhiều có bạc sẵng, tai cha nói dối mà cấm đón sự ăn chơi, còn trở dối lại với cha, lén ăn cắp hoặc đi vay mà xài, đến đòi nợ tìm-lìm rồi cha cũng phải trả. Tại cha dối khôn, con dối dại mà sanh nhà chẳng tính nhau, phải chi cha ở thiệt với con cho nó ăn xài cho có chừng, con ở thiệt với cha cho bao nhiêu thì dùng lấy bấy nhiêu, đừng làm quá số, thì ai sao mà dối.

Vợ chồng dối cũng là: ở trong nhà tánh đàn-ông thì sẵn-sáo, có tiền bạc bao nhiêu thì cứ giao cho vợ. Khi giao thì nhiều, khi lấy ra thì ít, có hỏi nữa thì nói hết, có tính lại thì hẹp hòi. Đàn-bà chèn-nhét khi một ít đặng sắm vàng, trước là đeo cho có với người ta, sau là cũng để dành làm của. Tuy là dối mà dối còn có ích, hoặc thiệt đến ngặt nghèo túng-tiếu, thì đem cầm mà đỡ dắc lúc cháy máy, đàn-bà thường hay nói rằng: giàu thì tạo khó thì bán. Chồng biết vợ cũng có dối, nhưng mà lòng biển sông không tra hạch làm chi, rồi cũng tính dối lại với vợ, có làm ra cũng nhìn cất túi riêng, để có đi đâu xa đặng lấy số đó mà xài về khoản trăng gió. Bởi vì mua sắm ăn xài khoản nào vợ cũng chịu, dầu nhiều cho mấy cũng vui, duy có cái khoản đó phải trả tiền riêng, chớ trả tiền chung thì sanh giặc. Vì vậy mà vợ chồng cũng dối, tuy hết sức yêu thương tin cậy, mà cũng còn có chuyện dối nhau, có khi tại sự dối mà sanh rầy, phải đừng dối thì đạo gia đình hăng trang như tờ giấy trải.

Anh em dối là : em có việc mượn tiền anh mà xài đỡ, anh thì có mà không dám hứa, vì bạc trăm không phải một hai đồng, bèn nói rằng : ừ để tao hỏi lại chị dâu mầy coi còn bạc hay không, vì tao không biết. Khi hỏi với vợ, thì vợ quyết không giùm nữa, cân-nhắc rằng : chú nói bướn, lấy rồi không trả đã hai ba lần rồi, mình có hứa với chú thì mình đi vay cho chú xài, chớ tôi nhứt định không giùm cho chú nữa. Tánh thế anh ta phải nói dối với em rằng : thiệt nhà hết bạc, em lo chỗ khác mà xài. Em biết là anh nói dối không giùm, chớ nhà như vậy làm sao mà hết bạc. Em ở với anh cũng dối, làm cho anh em rượt thịt mà mất hết đức tính. Hoặc anh cậy em làm việc chi hay là mua sắm chuyện chi, không hết lòng lo lắn cho châu toàn, để cho lụt chỗ

Công văn lược lục

TRONG TỶ VIÊN-CHỨC BỔN-QUỐC

Theo lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 15 septembre 1923 :

1° Thầy Nguyễn-văn-Thiên, Thơ-ký hạng năm ở Soái-phủ Namkỳ, vì đặng vào trường Tạo-tác Hanoi, nên đặng phép nghỉ một năm không ăn lương và có thể nghỉ thêm nữa đặng, kể từ ngày xuống tàu đi Bắckỳ.

2° Thầy Lê-minh-Đức, Thơ-ký hạng sáu ở Soái-phủ Namkỳ, vì đặng vào trường Cao-đẳng Luật-lệ và Chánh-trị, nên đặng phép nghỉ một năm không ăn lương, kể từ ngày xuống tàu đi ra Bắckỳ.

1° Thầy Tân-hàm-Phục, Thơ-ký hậu-bổ ở Soái-phủ Namkỳ đặng phép từ chức vì đặng vào trường Cao-đẳng Luật-lệ và Chánh-trị ở Hànội, kể từ ngày xuống tàu đi ra Bắckỳ.

2° Quí thầy : Nguyễn-văn-Chiến và Ng-văn-Hòa, Thơ-ký hậu-bổ ở Soái-phủ Namkỳ đặng phép từ chức vì đặng vào trường Tạo-tác ở Hànội, kể từ ngày xuống tàu đi ra Bắckỳ.

Theo lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 18 septembre 1923:

Quí thầy Nguyễn-văn-Thinh và Bùi-hữu-Tung đã chấm dấu trong kỳ thi Thơ-ký ngày 1er Août 1923, đặng cấp bằng vào ngạch Thơ-ký hậu-bổ ở Soái-phủ Namkỳ, thế cho thầy Lê-minh-Đức và Nguyễn-văn-Hòa đã đặng vào trường Cao-đẳng Hànội.

1° Thầy Nguyễn-văn-Thinh đắc lịnh đi tùng sự quan Chủ-tỉnh Rachgiá.

2° Thầy Bùi-hữu-Tung đắc lịnh đi giúp việc ở trường Ecole primaire supérieure de jeunes filles françaises (Nữ học-đường sơ học cao-đẳng langsai.

. . .

Thầy Phạm-văn-Giai, Thơ-ký hạng nhứt ở Hatiên đắc lịnh đổi đi Bạclieu thế cho thầy Nguyễn-văn-Chiến đã đặng vào trường Cao-đẳng Hànội.

Thầy Trần-Lợi, Thơ-ký hạng nhì, đã hết kỳ nghỉ, đắc lịnh đi tùng quan Chủ-tỉnh Hatiên, thế cho thầy Dương-văn-Diên, Thơ-ký hạng năm sẽ đổi đi nơi khác.

Theo lời nghị quan Thống-đốc Namkỳ đề ngày 19 septembre 1923 :

Thầy Phạm-văn-Thu, Giáo-tập ở Sadec, đặng phép lập ra ở tại châu-thành Sadec một chỗ để cho học trò trường sơ-học trú ngụ. Nhà đó không được lãnh trên 40 trò, và có nhà-nước coi xét thường

Quí thầy : Ng.-văn-Nghĩa, Giáo-tập hạng nhì ở Soctrang, Lê-văn-Chiêu, Giáo-tập hạng ba ở Sadec, Nguyễn-văn-Hanh, Giáo-tập hạng sáu ở Tanan, đã đặng vào trường Cao-đẳng Sư-phạm nên đặng phép nghỉ một năm không ăn lương, kể từ ngày xuống tàu đi ra Bắckỳ.

Thầy Trần-văn-Hương, Giáo-tập hậu-bổ ở Vinhlong đặng phép từ chức đặng vào trường Cao-đẳng Sư-phạm (Hanoi).

Thầy Trần-văn-Thinh, có bằng Thành-chung-học, đặng cấp bằng vào ngạch Giáo-tập hậu-bổ và tây quan Chủ-tỉnh Vinhlong sử dụng, thế cho thầy Trần-văn-Hương.

Thầy Nguyễn-văn-Khanh tốt-nghiệp ở trường Sư-phạm (Saigon) đặng cấp bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám, tây quan Chủ-tỉnh Baclieu sử dụng

Hướng truyền

MỘT TRẬN LỤT TO Ở MIẾNG-ĐIỆN (BIRMANIE)

150.000 người không nơi dùm trú.

Một khoảng đất trên mấy ngàn ki-lô-mết bị nước ngập.

Mới đây một vị thông-tín của tờ báo Times (ở thành Luân-đôn, bên nước Ăng-lê) ở thành Calcutta (ở xứ Ấn-độ) có cho hay rõ ràng về việc nước sông Iraouadday dưng lên ở miếng Miếng-điện.

Độ mấy ngàn ki-lô-mết đất bị nước tràng lên, nhiều chốn thành-thị và nhiều nơi thôn quê đều bị ngập. Trong một đám nhà chừng 9.000 nóc gia hết 4.200 hiện nay bị nước tràng ngập.

Cái khoảng đất ở gần phía vàm sông Iraouadday bị nước ngập coi dường như một cái hồ mênh mông vậy. Trên 150.000 người không nhà không cửa kéo qua trú ngụ ở thành Rangoon.

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIỄN-ĐÔNG
(Rizeries d'Extrême-Orient)

HỘI NẶT DANH VỐN HỦN 25 TRIỆU QUAN TIỀN LANGSA ĐỀU ĐÓNG TẤT SỐ

Ở TẠI SAIGON, ĐƯỜNG BELGIQUE, MÔN BÀI SỐ 15. — NHÀ MÁY XAY VÀ KHO TRỮ Ở TẠI CHOLON

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA

MUA LÚA VÀ LÃNH BÁN LÚA — GIỮM TIỀN LÚA VÀ THẾ LÚA — LÃNH LÚA GỞI KHO

TRƯỚC KHI BÁN LÚA xin hỏi bổn hiệu; nếu vị điền-chủ nào mắc đi không đặng thì viết thơ cho bổn hiệu sẽ đến viếng mà bàn luận. — MUỐN HỎI CHI THÌ BỔN HIỆU SẴN LONG CẮT NGHĨA CHO HẾT.

CÓ ĐẶT HÀNG NGÁNH TẠI CẦNTHƠ và có lập chánh mua lúa nơi các chỗ thị-tứ.

Phòng việc: ở tại đường Belgique, môn bài số 15

lỡ với, rồi về kiếm chuyện nói dối cho tắc trách. Tại sự dối mà sanh lòng nghi kỵ, rồi bớt lòng tinh cậy, bớt dạ thương yêu. Ấy là nói những việc thường, chớ nói cho hết thì biết bao đều dối.

Chủ-nhà dây-tớ dối là: Chủ thì nói dối với tớ rằng: em ráng ở với qua cho trung tín, việc cho siêng làm cho giỏi, chừng qua khá đây, qua sẽ giúp cho em ra riêng cho có sự nghiệp làm ăn với người ta. Tên tớ kia nghe lời phớt ngọt, thì tỉnh bằng lòng mà lo lắn hết niềm ngay. Hoặc rủi-ro khi lỗi cơn lầm, thì chủ lại sanh nghi, cứ lẽ kéo ngay, bèn ra oai xích trục. Tớ ở với chủ, gặp chủ có nhơn hiền, mỗi việc đều tinh cậy, phú thác cho mà cai quản lấy một tay, rồi lộng quyền xuất ít biên nhiều, chận tắc bớt quanh, làm việc của chủ càng ngày suy kém. Như vậy có phải chủ dối phần chủ, tớ dối phần tớ, thì làm sao mà chủ tớ tinh nhau. Hai cớ ấy tuy chẳng phải là chủ tớ ở một nhà, song ngó chủ nọ thì biết chủ nầy, lấy chuyện tớ kia mà biết ra tớ khác.

Thiệt là cái đường dời hay dối, chẳng biết sự dối nầy công hiệu nó dường bao! Chẳng những là việc bình thường hay dối dã mà thôi, cho đến sự đạo đức là *nhơn, nghĩa, lễ, trí*, mà có nhiều khi cũng dối, sách nói: Nhơn, nghĩa, lễ, trí không thiệt xử thì dối, mà người đời có mấy ai thiệt xử hay không? Hễ thiệt xử là tín, mà có tín thì làm sao mà có dối.

NGUƠN-TIÊN.

Xổ sô quốc-trái Đông-pháp lần thứ sáu

Mấy số sau nầy trúng 100 đồng:

(*Tiếp theo*)

82.767	93.822	104.321	118.503
83.311	93.871	104.368	118.569
83.373	93.882	104.389	118.603
83.466	93.907	104.739	118.635
83.475	94.123	104.832	118.733
83.643	94.198	105.214	118.845
83.909	94.205	105.420	118.902
84.160	94.308	105.475	118.959
84.230	94.351	105.497	119.017
84.261	94.409	105.503	119.130
84.295	94.429	105.615	119.241
84.336	94.468	105.665	119.251
84.349	94.438	105.917	119.275
84.418	94.590	106.129	119.301
84.427	94.670	106.151	119.331
84.445	94.716	106.207	119.434
84.458	94.855	106.346	119.523
84.473	94.857	106.372	119.530
84.548	94.863	106.626	119.568
84.884	94.888	106.719	119.647
85.029	94.989	106.775	119.648
85.064	95.039	106.813	119.860
85.157	95.108	106.828	120.245
85.177	95.176	107.089	120.253
85.309	95.205	107.332	120.376
85.343	95.239	107.837	120.576
85.344	95.637	107.928	120.947
85.592	95.748	108.118	120.663
85.597	95.781	108.194	120.712
85.861	95.790	108.417	121.031
85.938	95.793	108.569	121.050
85.939	95.896	108.666	121.279
86.000	96.006	108.797	121.359
86.138	96.059	108.893	121.360
86.142	96.272	108.914	121.575
86.138	96.293	108.946	121.579
86.273	96.359	108.975	121.723
86.302	96.578	109.080	121.793
86.303	96.585	109.116	121.911
86.397	96.612	109.136	921.944
86.477	96.626	109.263	121.980
86.686	96.904	109.495	122.033
86.760	97.285	109.558	122.119
87.016	97.289	109.954	122.177
87.121	97.409	110.015	122.228
87.128	97.468	110.523	122.376
87.324	97.826	110.602	122.388
87.376	97.946	110.619	122.489
87.408	98.014	110.634	122.539
87.533	98.036	110.679	122.812
87.627	98.057	110.748	122.829
87.753	98.344	110.776	122.921
87.927	98.394	110.797	123.119
87.958	98.612	110.939	123.265
88.017	98.677	110.964	123.334
88.033	98.890	111.019	123.414
88.265	98.989	111.513	

Thơ mời nhóm hội

Giadinh, le 14 Septembre 1923.

Monsieur.....

Công việc lập *Hội Ngân-Hàng tương liêng trợ Canh-Nông*, nay đã hoàn thành.

Kính mời Ông đến *ngày 30 Septembre 1923, nhằm ngày 20 tháng 8 Annam, đúng 7 giờ ban mai*, đến dự nhóm Đại-hội tại Hội-quán, nơi nhà Ông Hội-trưởng, đặng tính những việc sau nầy:

1° Đông bạc hủn.

2° Cử Thủ-Bổn thế cho M. Sầm xin nghỉ.

3° Bàn tính các công việc của Hội.

Ngày ấy là ngày của hội Ngân-hàng mở cuộc cho vay, nên xin ông đến nhóm chớ sai.

Ngân-hàng tương-liêng trợ Canh-Nông hội.

Hội-trưởng,

NGÔ-KHẮC-MẪN.

Đông-pháp thời-sự

GIÁ BẠC

Kho Nhà-nước.....	8f.50
Ngân-hàng Đông-Pháp.....	8 50
Ngân-hàng Hongkong-Shanghai..	8 50
Ngân-hàng Chartered.....	8 40
Sté de Gérance de la Banque Industrielle de Chine.....	8 45

GIÁ LÚA

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilos.

Vinhlong.....	6$40	tới	6$60
Gocong.....	6 60	»	6 80
Baixau.....	6 55	»	6 75
Baclieu.....	6 70	»	6 90
Giá thường bực trung.....	6 67	»	6 77

CUỘC THI TUYỂN LẤY MỘT THẦY HỌA SANH

Saigon.— Theo lời nghị của quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 18 Septembre 1923, một cuộc thi tuyển lấy một người thợ vẽ ở sở Kiểm-lâm, sẽ mở ra ở Saigon ngày thứ hai 26 Novembre 1923, đúng 7 giờ rưỡi ban mai.

MỘT CÁI ÁN MẠNG

Saigon.— Hôm chiều thứ sáu 21 Septembre rồi đây lối mười giờ tối có xảy ra một tấn bi-kịch ở đường Georges Guynemer. Nguyên hôm đó trời mưa dầm dề, tiệm thuốc bắc của tên khách-trú Lưu-thầy-Sanh ở đường Guynemer môn bài số 76, lúc ấy bạn hàng vô ra cũng ít, nên tên Lưu-thầy-Sanh mới đóng cửa lại, chỉ còn để một cánh mở hé, rồi kêu người con trai và người tài-phú lại đặng tính sổ sách. Lối mười giờ rưỡi thì có ba tên Khách-trú xô cửa đi vào; một tên trong bọn đó nói với Lưu-thầy-Sanh xin coi mạch cho nó. Sanh liền dẫc nó vào một cái phòng riêng đặng khám bịnh.

Khi tên Lưu-thầy-Sanh mới vừa đặt tay coi mạch cho tên đó, bỗng chút tên nọ rút ra một cây súng sáu, nhắm ngay tên thầy thuốc mà dọa hắm biểu đưa chìa-khóa tủ sắt cho nó. Trong lúc tên Lưu-thầy-Sanh bị vướng trong cái bẫy của tên ăn-cướp ấy thì ở ngoài trước đứa con và với tên tài-phú bị hai tên ăn-cướp nọ đà trói còn đang vùng vẫy. Nhưng hai tên ăn-cướp dọa nói nếu la lên một tiếng thì chết tức thì.

Còn tên thầy-thuốc ở trong phòng không chút chi nao núng, và không chịu đưa chìa-khóa cho tên ăn-cướp. Tên ăn-cướp tức giận liền nhắm ngay yết hầu tên Lưu-thầy-Sanh mà bắn một phát súng; tức thì tên thầy-thuốc té nhào xuống chết liền, máu chảy lênh láng.

Mấy tên ăn-cướp mới tính chạy trốn vì sợ e người ở gần bên chạy đến vì chắc có là họ nghe tiếng súng nổ. Trong lúc bối rối chúng nó không lấy chi đặng.

Qua lối một giờ bốn mươi khuya, tên tài-phú và đứa con của người chủ-tiệm không nghe động tịnh chi nữa mới dám la lên (vì ba tên ăn-cướp đi ra ngã khác nên hai người không thấy đặng). Những người đi đường và mấy người ở gần mới chạy đến thì thấy cửa còn mở hé, chạy vào nhà rồi liền báo tin cho ông cò quận thứ nhứt hay. Ngài tức tốc đến nơi, khi mở trói cho hai tên khách rồi thì dạy đem cái thây của tên Lưu-thầy-Sanh để nằm kỷ lưỡng.

Tòa đã sai một vị thầy thuốc đến khám nghiệm tử thi.

Hiện nay sở tuần-thành đang tìm kẻ hung-phạm. Còn những người ở gần đó khai rằng vì trời mưa nên không nghe đặng tiếng súng bắn.

Thật là một lũ ăn-cướp cả gan quá, giết người coi như không ở gần chốn thành thị nầy.

MỘT BỌN ĂN-TRỘM GAN THIỆT

Saigon. — Hôm thứ sáu tuần rồi đây lối 12 giờ trưa đến 1 giờ có xảy ra một vụ ăn trộm ở đường Catinat, trong nhà tên chà-và buôn bán ở góc đường Catinat với đường Espagne.

Nguyên hôm đó người chủ tiệm mắc đi đọc kinh ở chùa nên đóng cửa lại. Khi trở về nhà chừng một giờ trưa, ra lấy làm lạ mà thấy trong tiệm đồ đồ coi không thứ tự, và liền hiểu rằng bị ăn trộm. Thật quả vậy: xa xem xét lại thì bị mất hết 3.000 quan bằng tiền langsa, 100 đồng vàng Singapor, 270 đồng bạc, lại một cái đồng-hồ vàng giá đáng 203 đồng với ít món đồ.

Bởi cái tiệm của người Ấn-độ nầy ở kế bên cái cầng nhà bán đồ (Salle des ventes) nên mấy tên ăn trộm cử động rất dễ. Nó leo vào phía trên tiệm, mở bản-lề của cái cửa sập ở trên rồi vào đặng trong tiệm liền. Nó lấy đồ rồi trở ra chỗ cũ, lại còn vớt thêm một tấm kiếng ở trong cầng nhà bán đồ đồ nữa, rồi buồm mất, không ai hay ai biết.

Ông cò ở quận thứ nhứt đang lo tìm bắt kẻ gian.

BẮT ĐẶNG HAI TÊN GIAN

Saigon. — Hôm đêm 20 Septembre đây tên Trần-văn-Thái, buôn bán cà ở Quai de Belgique, bắt đặng tại trận tên Ngô-văn-Mui ăn trộm ba tỉnh nước mắm. Tên ăn-trộm liệu bề chạy không khỏi liền quăng đại ba tỉnh nước mắm rồi bỏ chạy như dông. Tên Thái liền rượt theo và la «mà-tà». Chạy đặng một hồi lâu tên Thái chạy theo kịp kẻ gian đến bắt.

Cũng trong lúc đó, tên Ng.-văn-Dậu thật không có cang phạm chi trong vụ đó; nhưng thể thường hễ trong mình có tịch thì không yên đặng, nên khi nó nghe la mà-tà thì nó vụt chạy. Người lính tuần-thành là Lê-văn-Quí thấy nó chạy tưởng là tên ăn-trộm nước mắm, nên rượt theo bắt dẫn về bót. Khi về đến bót xét trong mình nó có một con dao mới mài bén lắm. Tra hỏi nó thì nó khai thiệt rằng nó có ý muốn đi ăn trộm và đem con dao đó theo đặng có khi phải cần dùng đến. Tên Mui và tên Dậu đã giao cho Tòa.

TÀU ĐỤNG NHAU

Vinhlong. — Hôm 16 đây, chiếc tàu *Paklée* với chiếc tàu *Flamant* khi ở Mytho chạy đi, một chiếc đi Sadec còn một chiếc thì đi Rạchgiá, hai chiếc cũng đồng đi trong sông Cửu-long-giang, cách nhau chừng 5 ngàn thước. Chiếc tàu *Paklée* chạy mau hơn chiếc kia; người tài-công chiếc *Flamant* thấy vậy, ý không muốn cho chiếc nọ hơn của mình mới ráng sức cho chạy mau và khi chạy gần đến thì bẻ bánh tàu nhắm ngay chiếc tàu *Paklée* mà đi sấn vào, làm cho hai chiếc tàu đụng nhau. Chiếc *Flamant* cũng gần phải chìm; còn chiếc tàu kia thì ngừng lại, rồi hai chiếc cặp nhau không có hại chi nữa.

Chiếc tàu *Paklée* bị tróc một lớp sơn ở bên hông tay mặt và bị tách một đường chừng một thước.

Chủ tàu *Paklée* đã có thưa việc ấy ở bót Vinhlong.

BẮT ĐẶNG ĂN CƯỚP

Hàtiên. — Trong lúc ông cò ở Hàtiên đi tuần du ở làng Vâm-hang có người bán cải Trần-văn-Thinh đến báo rằng tên Hù là một tên ăn-cướp dử-dằn ở trong sông rạch đang ở gần lối đó.

Ông cò liền đi đến nơi, vô nhà tên Hù thình lình quá nên nó chạy trốn không kịp. Ông cò liền bắt nó, còn đồ tang thì tìm không thấy chi cả. Ông cò tra hỏi mấy người ở gần đó thì họ khai rằng tên Hù đã đi ăn cướp nhiều đám nhưng không ai dám đi báo hết vì sợ nó.

Còn tên ăn-cướp thì thấy thầy đều thú thiệt, và khai rằng từ hai tháng nay cây súng nó không còn (nhưng không hiểu vì sao mà *không còn*).

Trong lúc xét nhà nó thì người ta gặp hai cuốn sổ viết bằng chữ Cao-mên.

Tên Kim-Hù đã bị giao cho quan Tòa Châuđốc rồi.

VÔ Ý NÊN BỊ HẠI

Mytho. — Hôm 19 septembre cái xe-hơi số 2412 chở bộ-hành ở Mytho đi Saigon, khi ra khỏi châu-thành Mytho thì trời khởi sự mưa nhỏ nhỏ, tên Ng.-văn-Lạc, 17 tuổi là cu-li đi theo xe, mới ra đứng chỗ bàn đạp mà bỏ mấy lá phủ xuống.

Trong lúc đó cái xe-hơi chạy đến một khúc quanh, vì chạy gần sát cây cột đèn khí nên tên cu-li bị kẹt. Xe chạy qua khỏi thì nó té nhào xuống đất và bị xẻ một lằng ở gần bụng bề dài chừng 7, 8 phân. Xe hơi ngừng lại và đem tên cu-li lên xe rồi chở đến dưỡng-đường Mytho. Coi thế bịnh không nặng lắm. Tên Lạc khai rằng sự rủi ro ấy là tại nó vô-ý mà thôi.

Cuộc tòng chung
BÀ SƯƠNG-PHỤ PHẠM-THỊ-QUÍ

Ngày 16 Septembre 1923 rồi đây lối 7 giờ sớm mai, cất đám tán bà thân của ông Huỳnh-văn-Thanh, Huỳnh-huệ-Kỳ, giữa đông đủ viên quan và thân bằng quyến thức, như là:

Quan Đốc-phủ Lê-quang-Liêm, quan Đốc-phủ Thế, quan Đốc-phủ Long, ông Nguyễn-văn-Của, chủ nhơn tờ báo L. T. T. V., ông Phủ Hải Gòcông, ông Ngô-khắc-Mẫn, Hội-đồng quản-hạt, ông Nguyễn-kim-Đính, chủ-báo Đ. P. T. B., ông Huyện Hương, ông Nguyễn-thanh-Liêm, ông Võ-trọng-Hiệp, ông Huỳnh-đình-Điển, ông Đặng-thúc-Liêng (Sadec), ông Nguyễn-viên-Kiều, ông Bùi-văn-Danh, ông Hội-đồng Hiển (Bentre), ông Nguyễn-hữu-Sanh, ông Nguyễn-Đắc, ông Trần-ngọc-Lê, ông Huỳnh-văn-Nhung, ông Quản Hiếu, ông Hồ-duy-Kiên, ông Trần-đình-Kiên, ông Huyện Trung, ông Huyện Trị, ông Trần-quang-Nghiêm, ông Nguyễn-văn-Trí (Pharmacien), ông Tăng-văn-Phi, ông Nguyễn-phước-Dủ, ông Lê-Sum, Lê-văn-Thanh, Nguyễn-chấn-Thế, Lê-khiêm-Nhường, Phạm-văn-Huê, Phạm-ngọc-Bình (Phanthiết), Bảy Phương, Năm Hỉ, Quớm, Thiện, Kỳ, Khánh, Định, Nguyễn-tử-Thức, ông Huyện Hàn, ông Trần-văn-Nhiều, ông Phạm-ngọc-Thuần (Rinh-lý) Bà Đốc-phủ Hương và còn nhiều ông và bà song không biết quí danh nên xin kiếu lỗi.

Khi linh cữu đến Nghĩa-địa, thì tại nhà nghỉ-địa có trần-thiết linh-đình; linh-cữu đi an tại nhà nghĩa-địa rồi, chủ hội-viên hội *Gocong Tương-Tế* có trần-thiết lễ phúng có lễ nhạc, ông Nguyễn-văn-Trí thay vì hội Gocong đặng tới [illegible] đưa đã về cõi tịnh như sau nầy:

Quí Ông, quí Bà,

Trước khi nắm đất tan tành kia, khóa lấp Quan-tài bà Phạm-thị, đây.

Tôi xin thay mặt cho Hội tương-tế Gocông.

1°) trước là xưng tụng công đức của Bà.

2°) sau phần ưu cùng ông Huỳnh-văn-Thanh, ông Huỳnh-huệ-Kỳ và quí-quyến, mà cái tang lòng trộng nỉ làm cho lắm đau lòng xót dạ.

Quí hóa thay cho Hội Tương-tế Gocông, từ lúc lập thành Nghĩa-địa, mới có lần nầy, là lần thứ nhứt, mà một người trong hội gởi xát vào đây, mà lại là một người tuổi tác, đáng kính, đáng nhường, đáng thương, đáng tiếc.

Bà thân của ông Thanh và ông Kỳ đây, từ lúc cam bổ xuất giá, câu tùng phu giữ vẹn, giây cầm sắc rỉ ra, khi tầm mưa, khi chải gió, từng ăn cay, từng uống khổ, Bà cũng gìn trọn đạo xướng tùy.

Bà những tưởng trọn niềm đạo thỏ, té ra con Tạo vần quen tật phần đố thuyền quyên, khiến cho nửa chừng gẫy gánh cang thường: Ông Huỳnh-văn-Tài là chồng Bà, đường mây vội tách, để cho Bà nửa gối cô phòng, chết tôi một câu giai lão.

Thôi thì Trời-xanh đà khiến vậy, Bà cũng chẳng thêm năng nỉ với ông Tơ, miễng cho nhứt nhi chung, giữ vẹn chữ tùng.

Vị thế, nên Bà nguyện không cải giá, thệ một lòng tùng tử dưỡng nhi, đem tất dạ trung trinh, đối cùng vừng trăng bạc.

Tục thường rằng: «Con nhớ đức mẹ» là phải.

Thử hỏi ông Thanh và ông Kỳ đây, ngày mà đặng tình trên yêu mến, tình dưới kính thương, lại là bực tại mất giữa chốn phiên ba thăng cảnh nầy, là nhờ ai?

Há chẳng phải nhờ bóng huyên đường che chở cho sao?

Tưởng lại cái tiết bạch lâu lâu của Bà, có thể mà làm ngui bớt cái sầu thiên của hai ông nay được.

Đứng nói chi hai ông, chúng tôi đây chẳng phải thuộc vòng quyến thức của Bà, mà cũng lấy làm đều vinh hạnh, được tiếng gọi đồng hương cùng Bà, và được đứng trước linh cữu Bà hôm nay, mà biệt Bà trong giấc ngàn thu.

Bà Phạm-Thị ôi!!!

. Tuy biết rằng: «Nhơn sanh thất thập cổ lai hi», mà Bà hưởng được 66 thu tròn, thì cũng không chi rằng hợp; lại «Nhơn sanh tợ khinh trần thế nhược thảo», thì thà là thất, mà rảnh rang rồi nợ, được tiếng đời phông ngợi danh thơm như Bà, còn hơn là vùi vả cái thân trong chốn trần ai khổ nhọng nầy, như chúng tôi đây.

Nhưng mà nghĩ lại, từ đây sâm sương hai ngã, đành cách biệt, thì lẽ nào chẳng tiết, lẽ nào chẳng buồn, lẽ nào chẳng thương

Biết tiết, biết buồn, biết thương, mà biết liệu làm răng?

Thôi thì giờ nầy, là giờ chót của Bà, chúng tôi chỉ vái cho linh hồn Bà, từ đây đặng tiêu diêu lạc thổ, kiêm triêu thiên thượng nhân tiên, và tạm nơi đây, Hội chúng tôi dưng lễ mọn nầy, là lòng thành kính của Hội chúng tôi cùng Bà, xin Bà nhận hưởng.

Sẵn đây, chúng tôi xin ông Thanh và ông Kỳ nghỉ cho rằng Bà-thân của hai ông: tuy mất cũng như còn, vì danh tiếc liệt của Bà rành rành, đáng làm gương cho phụ nữ.

Nên xin hai ông đẹp bớt sự buồn và tỉnh thật rằng chung quanh hai ông đây toàn là bạn, và quyến thức của hai ông, sẵn lòng thành thiệt mà phân ưu cùng hai ông và quí-quyến.

Saigon, le 16 Septembre 1923.

Cuộc tế xong xã, đúng 12 giờ hạ-khoảng, các người đưa đón rãi rác về.

Đông-Pháp xin tái kỉnh phân ưu cùng MM. Huỳnh-văn-Thanh và Huỳnh-huệ-Kỳ cùng bửu quyến và cầu chúc cho Hương hồn bà cụ đặng tiêu diêu cảnh thiên non bồng.

Bổn-quán.

CẢM TẠ

MM. Huỳnh-văn-Thanh và Huỳnh-huệ-Kỳ cùng gia-quyến đồng kính tạ chư viên quan và thân bằng đã có lòng thương, hoặc gởi thơ phân ưu, hoặc đến phúng viếng, hoặc bổn thân đưa cuộc tòng chung thân mẫu của người, mà nhứt là thâm tạ Hội Gocông tương-tế.

Yết thị đấu giá

PROVINCE DE SOCTRANG

Avis d'adjudication

Lieu, date et heure extrême de l'adjudication: Inspection de Soctrang, le 4 octobre 1923, à 9 heures.

Objet. — Fourniture des registres, imprimés et fournitures de bureau nécessaires aux services communaux pendant l'année 1924.

Montant approximatif.....	2.400$00
Cautionnement provisoire....	60 00
Cautionnement définitif.....	120 00

Bureau où le dossier peut être consulté: Bureau du Gouvernement et Bureaux de l'Inspection de Soctrang (Comptabilité communale).

Soctrang, le 5 septembre 1923.

L'Administrateur,

BUSSIERE.

Annonces légales
Dissolution de société

Suivant acte sous seings privés en date à Saigon du 31 Août 1923, enregistré au 1er bureau de Saigon, le 18 Septembre suivant folio 43, case 227, déposé aux greffes du Tribunal de commerce et de la Justice de Paix de Saigon, le 20 Septembre 1923, la société en commandite simple connue sous la dénomination de «*Café Hôtel du Mékong*» dite *Cửu-long-giang Khách sạn*», formée suivant acte du 1er Septembre 1915, renouvelée suivant actes du 15 Janvier 1918 et 10 Janvier 1921 enregistrés, entre MM. Lương-văn-Thân et Cie, a été dissoute, d'accord parties.

M. Lương-văn-Thân a été nommé liquidateur de la dite société.

Pour extrait conforme

LƯƠNG-VĂN-THÂN.

Trồng răng

QUAN LƯƠNG-Y CUNAUD

Ở góc đường Chasseloup-Laubat và Pellerin.

Nhổ răng một cách rất êm ái.

Trồng răng bằng sành và răng vàng.

Lời rao cần kíp

Chư Nghiệp-chủ và chư Thương-gia, mỗi khi muốn mua đồ hay là bỏ hàng, đừng ái ngại chi hết, hãy đến tại hãng ông BOY LANDRY môn bài số 17 đường Bd Bonnard bên hông rạp hát tây thì chư-tôn sẽ thấy hãng có trữ nào là rượu chát đủ thứ, đồ gia vị và thuốc điếu hiệu JOB.

Nếu chư tôn không có dịp đến viếng hãng chúng tôi thì xin viết thơ, hoặc chữ tây hay là chữ quốc-ngữ cũng đặng mà xin cuốn *ca-ta-lô* có kể các món hàng hóa và giá cả thì hãng gởi cho liền.

TRĂM NĂM KHÔNG PHAI

NHÀ HỌA CHƠN DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Số 73, Boulevard de la Somme

(NGANG GARE XE LỬA GIỮA CHỢ CŨ)

SAIGON

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng-cấp Đấu-xảo Hànội; mới năm rồi dự cuộc Đấu-xảo thành Marseille lại được thưởng bằng cấp và Médaille rất xứng đáng. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin gởi hình chụp đến hoặc viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

HÃNG CHÁNH BÊN HUÊ-KỲ HIỆU:

ASSOCIATED OIL COMPANY OF CALIFORNIA E. U. A.

Hãng: ASSOCIATED OIL COMPANY OF INDO-CHINA Ltd

làm Đại-lý toàn cõi Đông-Pháp, môn bài số 34 đường Lefèbvre Saigon

Đánh dây thép để: Associated Saigon — Dầu sáng hiệu BROC — Dây thép nói số 62

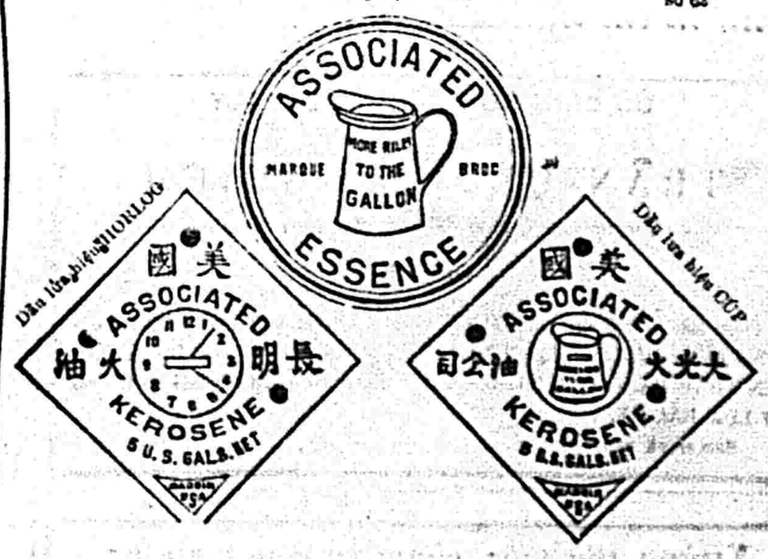

Lời rao

Cho những chư vị ưa hút thuốc tây hiệu JOB HAVANE đặng rõ, kể từ ngày 15 Avril sắp đến mỗi bao thuốc có để một tấm giấy gọi là prime nếu ai có phần phước đặng tấm prime ấy thì lại tại hãng ông BOY LANDRY ở đường Boulevard Bonnard môn bài số 19 mà lãnh một cái đồng hồ vàng, đáng giá một trăm mấy chục đồng.

Vậy quí khách có hút thuốc hiệu nầy mỗi khi xé ra mà hút thì phải coi chừng cho kỹ.

Nay lời